|  |  |
| --- | --- |
| LĐLĐ TỈNH ĐẮK LẮK – SỞ Y TẾ  \*\*\* | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  Độc lập - Tự do — Hạnh phúc |
| Số: 69 /QC-LĐLĐ-SYT | *Đắk Lắk*, ngày 17 tháng 9 năm 2019 |

QUY CHẾ

Phối hợp giữa Liên đoàn Lao động tỉnh Đắk Lắk và Sở Y tế

Triển khai thực hiện công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe

công nhân, viên chức, lao động

- Căn cứ Luật Công đoàn số 12/2012/QH 13 ngày 20/6/2012;

- Căn cứ Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 25/10/2017 Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân; Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 25/10/2017 Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về công tác dân số trong tình hình mới;

- Căn cứ Kế hoạch số 47-KH/TU, ngày 28/4/2008 của Tỉnh ủy Đắk Lắk về thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X về Tiếp tục xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước;

- Căn cứ Quy chế phối hợp số 800/QC-TLĐ-BYT ngày 31/5/2019 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam và Bộ Y tế về việc phối hợp triển khai thực hiện công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe công nhân, viên cức lao động;

Liên đoàn Lao động tỉnh và Sở Y tế thống nhất ban hành Quy chế phối hợp giữa hai ngành triển khai thực hiện công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe công nhân, viên chức, lao động, cụ thể như sau:

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi phối hợp

1. Quy chế này quy định nguyên tắc, nội dung, phạm vi và trách nhiệm phối hợp giữa Liên đoàn Lao động tỉnh và Sở Y tế trong việc triển khai thực hiện công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe công nhân, viên chức, lao động.

2. Quy định nhiệm vụ, trách nhiệm cụ thể của các cơ quan, đơn vị thuộc và trực thuộc hai ngành trong lãnh đạo, chỉ đạo, xây dựng kế hoạch triển khai các nhiệm vụ, giải pháp; định kỳ hoặc đột xuất kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện.

Điều 2. Nguyên tắc phối hợp

1. Tuân thủ các chủ trương, đường lối của Đảng; chính sách, pháp luật của Nhà nước. Hai bên cùng quan tâm và chịu trách nhiệm về những quy định của pháp luật về chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của hai ngành, tạo điều kiện thuận lợi hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

2. Đảm bảo sự chỉ đạo, điều hành tập trung, thống nhất của lãnh đạo Liên đoàn Lao động tỉnh và lãnh đạo Sở Y tế về triển khai thực hiện công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe công nhân, viên chức, lao động.

3. Trao đổi thông tin và trách nhiệm phối hợp giữa hai ngành được thực hiện kịp thời, chính xác, đảm bảo các yêu cầu về chính trị, pháp luật, nghiệp vụ, phục vụ tốt công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe công nhân, viên chức, lao động, đồng thời vận động tổ chức cho công nhân, viên chức, lao động thực hiện nghiêm túc, hiệu quả.

Chương II

NỘI DUNG PHỐI HỢP

Điều 3. Phối hợp tổ chức các hoạt động chăm sóc sức khỏe cho công nhân, viên chức, lao động; xây dựng giai cấp công nhân, tổ chức Công **đoàn,**ngành Y tế vững mạnh

1. Tổ chức khảo sát nhu cầu khám chữa bệnh vào các ngày nghỉ lễ, thứ bảy, chủ nhật cho người có thẻ bảo hiểm y tế, đặc biệt là nhóm công nhân lao động trong các khu, cụm công nghiệp, trên cơ sở đó đề xuất, sửa đổi các chính sách liên quan phù hợp.

2. Lồng ghép tổ chức các hoạt động khám sức khỏe định kỳ để tư vấn, khám phát hiện bệnh không lây nhiễm, bệnh nghề nghiệp và quản lý sức khỏe người lao động tại các cơ quan, đơn vị, tổ chức. Phối hợp triển khai quản lý sức khỏe người lao động, bảo đảm người lao động được chăm sóc liên tục, lâu dài bởi bộ phận y tế của các cơ sở lao động hoặc trạm y tế xã. Phát động và triển khai tập thể dục giữa giờ cho người lao động tại nơi làm việc phù hợp với đặc thù công việc của đơn vị.

3. Tổ chức tư vấn và cung ứng dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản cho công nhân, viên chức, lao động, nhất là công nhân lao động tại các khu, cụm công nghiêp. Triển khai hiệu quả chương trình xây dựng môi trường làm việc không khói thuốc lá trong CNVCLĐ.

4. Hướng dẫn các tổ chức công đoàn kiểm tra, giám sát việc thực thi chính sách, quy định pháp luật về bảo đảm an toàn thực phẩm, phòng chống ngộ độc thực phẩm tại các bếp ăn tập thể từ xuất xứ nguyên liệu thực phẩm, thực hiện các quy định về điều kiện an toàn thực phẩm; đưa nội dung “từng bước nâng cao giá trị bữa ăn của công nhân tại các khu, cụm công nghiệp” vào thỏa ước lao động tập thể nhằm góp phần bảo đảm sức khỏe, phòng chống ngộ độc thực phẩm cho người lao động.

5. Tổ chức các chiến dịch giám sát và vệ sinh môi trường phòng chống các bệnh dịch truyền nhiễm tại các cơ quan, công trường, nhà máy, xí nghiệp, đặc biệt tại các khu nhà trọ, khu nhà ở công nhân lao động.

6. Tổ chức các sự kiện phối hợp khám sức khỏe, tư vấn xét nghiệm sàng lọc HIV miễn phí và triển khai các hoạt động dự phòng cho thanh niên và các đối tượng có nguy cơ cao làm việc tại các nhà máy, khu công nghiệp (phát bao cao su,...); triển khai các Chương trình dự phòng lây truyền HIV từ mẹ sang con cho nữ công nhân lao động.

7. Phối hợp trong việc xây dựng ngành Y tế, tổ chức Công đoàn vững mạnh

- Triển khai Thông tư số 43/2018/TT-BYT về Hướng dẫn phòng ngừa sự cố y khoa trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, qua đó giúp giảm thiểu phòng chống bạo hành tại cơ sở y tế, sự cố y khoa; xây dựng các giải pháp bảo vệ người lao động, chống bạo hành tại cơ sở y tế, hạn chế các hiện tượng tiêu cực, đảm bảo môi trường tốt cho các nhân viên y tế hoàn thành nhiệm vụ.

- Phối hợp nghiên cứu, bổ sung, xây dựng bảng chấm điểm đánh giá, xếploại hàng năm để triển khai đến công đoàn cơ sở, từng bước thực hiện đánh giá*chất* lượng hoạt dộng của công đoàn cơ sở thực chất, phù hợp với thực tiễn hoạt động công đoàn tại các đơn vị trong ngành Y tế.

- Phát động các phong trào thi đua, vận động công nhân, viên chức, lao động trong ngành Y tế về "Lao động giỏi, lao động sáng tạo", phong trào "Giỏi việcnước, đảm việc nhà”; Phong trào “Đổi mới phong cách thái độ phục vụ của cán bộ y tếhướng tới sự hài lòng của người bệnh”; “Người Việt ưu tiên dùng thuốc Việt Nam; "Đề án văn hóa công vụ”…

**Điều 4. Tuyên truyền các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật** của Nhà nước về bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân

1. Nội dung tuyên truyền

a) Đẩy mạnh tuyên truyền nội dung Nghị quyết số 20-NQ/TW và Nghị quyết số 21-NQ/TW và Kế hoạch số 47-KH/TU, ngày 28/4/2008 của Tỉnh ủy Đắk Lắk.

b) Các văn bàn quy phạm pháp Luật và các văn bản liên quan đến chính sách pháp luật lao động, lĩnh vực chăm sóc sức khỏe như: Bộ luật Lao động, Luật Công đoàn, các Luật Bảo hiểm Y tế, Khám chữa bệnh, Luật An toàn thực phẩm, Luật Phòng chống HIV/AIDS, Luật An toàn vệ sinh Lao động, Luật Môi trường, Luật Bình đẳng giới, Luật Trẻ em, Luật Gia đình, Luật hiến ghép mô tạng và cơ thể người, Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm, Luật Phòng, chống tác hại thuốc lá và Chỉ thị số 29-CT/TW ngày 18/9/2013 của Ban Bí thư về đẩy mạnh công tác an toàn lao động, vệ sinh lao động trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế.

c) Nâng cao nhận thức về vệ sinh môi trường lao động, các biện pháp an toàn vệ sinh lao động, phòng chống các yếu tố nguy cơ và yếu tố có hại, áp dụng hiệu quả mô hình phòng chống tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp phổ biến tại các cơ sở lao động; kết quả thực hiện Chỉ thị số 08-CT/TW ngày 21/10/2011 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với vấn đề An toàn thực phẩm trong tình hình mới.

d) Chương trình “Sức khỏe Việt Nam” theo Quyết định số 1092/QĐ-TTg ngày 02/9/2018 của Thủ tướng Chính phủ nhằm hướng dẫn đoàn viên công đoàn, người lao động tăng cường hoạt động văn hóa thể thao, phòng bệnh hơn chữa bệnh, chăm sóc nâng cao sức khỏe. Tổ chức thực hiện các mô hình sức khỏe của bạn. Xây dựng và cung cấp các tài liệu truyền thông nhằm nâng cao nhận thức, thái độ và hành vi về chăm sóc sức khỏe phù hợp với đối tượng công nhân, viên chức, lao động; phòng chống dịch bệnh truyền nhiễm, lợi ích của tiêm phòng vắc xin dự phòng bệnh truyền nhiễm cũng như các biện pháp nâng cao sức khỏe.

2. Hình thức tuyên truyền

a) Xây dựng các chuyên trang, chuyên mục tuyên truyền, phổ biến pháp luật về lĩnh vực y tế, chăm sóc sức khỏe, nâng cao đời sống công nhân, lao động trên hệ thống các phương tiện truyền thông của Công đoàn và Sở Y tế.

b) Tổ chức hội nghị, hội thảo, tập huấn bồi dưỡng, cung cấp thông tin liên quan đến hoạt động của ngành Y, các nội dung bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe cho đội ngũ cán bộ công đoàn các cấp, nhất là nội dung, biện pháp kỹnăng tuyên truyền, tổ chức phòng chống dịch bệnh, bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe của bản thân và cộng đồng; lồng ghép nội dung về chăm sóc sức khỏe công nhân, lao động vào các buổi sinh hoạt công đoàn.

c) Tổ chức các chiến dịch truyền thông, các phong trào, các cuộc phát động, các cuộc thi, hội thảo phát huy vai trò của người có uy tín, người tiêu biểu để vận động công nhân, viên chức, lao động thực hiện bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe của mỗi người, mỗi gia đình và cộng đồng.

d) Thông tin, giáo dục, truyền thồng về bảo vệ chăm sóc sức khỏe ngườilao động, nhận biết nguy cơ và phòng chống hiệu quả bệnh nghề nghiệp đối với ngành y tế và các ngành nghề lao động đặc thù.

e) Truyền thông thông qua các tổ công nhân tự quản; câu lạc bộ tại khu nhà trọ; phát tờ rơi...

f) Ứng dụng công nghệ thông tin để truyền thông về chăm sóc sức khỏe nói chung và chăm sóc sức khỏe sinh sản nói riêng, như Website sức khỏe, tư vấn trực tuyến, mạng xã hội...

3. Lực lượng tuyên truyền

a) Liên đoàn Lao động tỉnh chỉ đạo Ban Tuyên giáo, Nữ công, cán bộ công đoàn các cấp thuộc LĐLĐ tỉnh phối hợp với các đơn vị của Sở Y tế tổ chức truyền thông về những nội dung liên quan đến công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe cho công nhân, viên chức, lao động; tiếp nhận và phối hợp xử lý thông tin của người lao động ngành Y tế phản ánh; chỉ đạo hệ thống truyền thông đưa tin kịp thời việc triển khai các chủ trương, chính sách pháp luật liên quan đến công tác chăm sóc sức khỏe cho người lao động.

b) Sở Y tế phân công Trung tâm kiểm soát bệnh tật phối hợp với các đơn vị của Liên đoàn Lao động tỉnh tổ chức các sự kiện, các hình thức tuyên truyên phù hợp với từng nhóm đối tượng để tuyên truyền chủ trương, chính sách pháp luật liên quan đến chăm sóc sức khỏe cho người lao động; chỉ đạo hệ thống truyên thông đưa tin kịp thời việc triển khai các chủ trương, chính sách pháp luật liên quan đến chăm sóc sức khỏe cho người lao động.

**Chương III**

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 5. Trách nhiệm thi hành

1. Liên đoàn Lao động tỉnh và Sở Y tế thống nhất giao Vănphòng Liên đoàn Lao động tỉnh, Công đoàn Y tế tỉnh, Phòng Kế hoạch nghiệp vụ Y và Văn phòng Sở Y tế làmđầu mối phối hợp tổ chức triển khai Quy chế phối hợp này. Các Ban, đơn vị trực thuộc Liên đoàn Lao động tỉnh và Sở Y tế theo chức năng, nhiệm vụ được giao tổ chức thực hiện.

2. Định kỳ hàng năm, căn cứ vào nhiệm vụ do mỗi cơ quan chủ trì, Liên đoàn Lao động tỉnh và Sở Y tế xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện, tổ chức kiểm tra giám sát, đánh giá hiệu quả công tác phối hợp và đề xuất sửa đổi, bổ sung nội dung nếu cần thiết. Định kỳ sơ kết sau 3 năm, tổng kết đánh giá sau 5 năm thực hiện Quy chế phối hợp này.

3. Liên đoàn Lao động tỉnh và Sở Y tế chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị thuộc và trực thuộc triển khai thực hiện Quy chế phối hợp. Định kỳ 01 năm/lần đơn vị đầu mối Liên đoàn Lao động tỉnh và Sở Y tế tại các cấp có trách nhiệm tổ chức các cuộc họp trao đổi thông tin về các vấn đề liên quan đến nội dung phối hợp để rà soát, kiểm tra, đôn đốc triển khai các hoạt động; tổng hợp tình hình triển khai theo kế hoạch hằng năm đã được phê duyệt và báo cáo lãnh đạo hai cơ quan kết quả thực hiện Quy chế phối hợp này.

Điều 6. Kinh phí thực hiện

1. Hàng năm, căn cứ vào nhiệm vụ do mỗi cơ quan chủ trì, các đơn vị đầu mối của Liên đoàn Lao động tỉnh và Sở Y tế lập dự toán và bố trí kinh phí thực hiện nhiệm vụ của Quy chế phối hợp theo các quy định của pháp luật hiện hành.

2. Huy động sự tham gia, đóng góp của các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân trong khuôn khổ quy định của pháp luật để hỗ trợ nguồn lực cho xây dựng, triển khai các hoạt động.

Điều 7. Khen thưởng

1. Liên đoàn Lao động tỉnh xem xét khen thưởng cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của ngành Y tế có thành tích trong công tác chăm sóc, bảo vệ sức khỏe cho đoàn viên công đoàn, người lao động và trong việc triển khai, thực hiện Quy chế phối hợp này.

2. Sở Y tế xem xét khen thưởng và đề nghị khen thưởng cho cán bộ, lãnh đạo công đoàn các tỉnh có thành tích trong công tác chăm sóc, bảo vệ sức khỏe cho đoàn viên công đoàn, người lao động và trong việc triển khai, thực hiện Quy chế phối hợp này.

Điều 8. Hiệu **lực thi**hành

1. Quy chế này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

2. Các cơ quan, đơn vị thuộc và trực thuộc Liên đoàn Lao động tỉnh và Sở Y tế; Phòng Y tế và Liên đoàn Lao động các huyện, thị xã, thành phố phổ biến, quán triệt và tổ chức cho cán bộ, công nhân, viên chức, lao động thựchiện Quy chế này.

Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghịphản ánh về Liên đoàn Lao động tỉnh (qua Văn *phòng* LĐLĐ tỉnh;Công đoànY tế tỉnh) và Sở Y tế (qua Văn phòng SởY tế)đểtổng hợp, báo cáo Lãnh đạo hai cơ quan xem xét, giải quyết./.

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ TM. BAN THƯỜNG VỤ

**CHỦ TỊCH**

(Đã ký) (Đã ký)

**Nay Phi La Nguyễn Công Bảo**

***Nơi nhận*:**

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy (để b/c);

- Ban Dân vận Tỉnh ủy, Văn phòng Tỉnh ủy (để b/c);

- UBMTTQ Việt Nam tỉnh (để b/c);

- Bộ Y tế; Tổng LĐLĐ Việt Nam (để b/c);

- Lãnh đạo Sở Y tế; TT LĐLĐ tỉnh;

- LĐLĐ và Phòng Y tế các huyện; thị xã, thành phố; (để t/h);

- Các bộ phận phòng, Ban thuộc Sở Y tế và LĐLĐ tỉnh;

- Công đoàn ngành Y tế tỉnh

- Lưu: LĐLĐ tỉnh (VP); Sở Y tế (VP).